

PHỤ LỤC 05

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2016

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2016

I. Các căn cứ pháp lý

- Luật Các tổ chức tín dụng;
- Luật doanh nghiệp;
- Luật chứng khoán và luật chứng khoán sửa đổi;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chứng khoán và Luật Chứng khoán sửa đổi;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng;
- Các quy định hiện hành khác của pháp luật có liên quan.

II. Nhu cầu thay đổi mức vốn điều lệ

Năm 2016 bước vào năm thứ 4 triển khai chiến lược 5 năm 2012 -2017 sau 3 năm tập trung xây dựng và củng cố các hệ thống nền tảng để chuẩn bị cho phát triển quy mô lớn. Với nhiệm vụ trọng tâm là thúc đẩy tăng trưởng quyết liệt để đạt được các mục tiêu về quy mô và các mục tiêu tham vọng trở thành một trong những ngân hàng cổ phần hàng đầu vào năm 2017. Trước áp lực cạnh tranh trong ngành ngân hàng ngày càng gia tăng, đồng thời kiên định với định hướng chiến lược dài hạn, trong năm 2016 VPBank tập trung vào 2 mục tiêu cơ bản:

- ✓ Thúc đẩy tăng trưởng quyết liệt tập trung vào các phân khúc khách hàng trọng tâm của chiến lược và các khu vực thị trường chọn lọc.
- ✓ Tiếp tục củng cố các hệ thống nền tảng theo hướng tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động ở mọi khâu mấu chốt.

Với các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh nêu tại phần III dưới đây, kế hoạch tăng trưởng tổng dư nợ cấp tín dụng thêm khoảng 59.762 tỷ đồng, ngân hàng cần nguồn vốn trung dài hạn đáp ứng nhu cầu này cũng như đủ nguồn vốn chủ sở hữu để đảm bảo các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động của ngân hàng. Ngoài ra, VPBank cũng cần thêm nguồn vốn để đầu tư vào các giải pháp để củng cố và nâng cao hệ thống nền tảng như đầu tư vào hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở vật chất và hệ thống quản trị rủi ro.

Việc tăng vốn điều lệ là hết sức cần thiết cho hoạt động kinh doanh của VPBank. Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến được sử dụng để đầu tư vào tài sản cố định, xây dựng cơ bản, mua sắm công cụ dụng cụ phục vụ hoạt động của ngân hàng và các chi nhánh của ngân hàng, phần còn lại để bổ sung nguồn vốn trung dài hạn mở rộng hoạt động kinh doanh và đảm bảo các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động của ngân hàng.

III. Dự kiến kế hoạch hoạt động kinh doanh

1. Hiệu quả kinh doanh năm 2016 dự kiến sau khi thay đổi mức vốn điều lệ.

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô, thực trạng của VPBank và định hướng kinh doanh năm 2016, HĐQT định hướng một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016 như dưới đây.

Đơn vị: tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tăng trưởng	
			Số tuyệt đối	Tỷ lệ tăng trưởng
1. Các chỉ tiêu hoạt động				
1.1 Vốn chủ sở hữu	13,388	19,337	5,949	44.43%
1.2 Vốn điều lệ	8,056	11,765	3,709	46.05%
1.3 Tổng tài sản	193,876	246,223	52,347	27.00%
1.4 Cho vay khách hàng	116,804	156,358	39,554	33.86%
1.5 Huy động từ khách hàng	130,270	157,535	27,265	20.93%
1.6 Lợi nhuận trước thuế	3,096	3,200	104	3.36%
1.7 Lợi nhuận sau thuế	2,395	2,560	165	6.89%
1.8 ROE	21.41%	13.24%		
1.9 ROA	1.34%	>1%		
1.10 Tỷ lệ nợ xấu	2.96%	<3%		
2. Các tỷ lệ an toàn hoạt động				
2.1 Tỷ lệ an toàn vốn				
- Tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ	11.81%	>9%		
- Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất	12.44%	>9%		
2.2 Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	63.98%	<80%		
2.3 Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng để cho vay trung, dài hạn	46.79%	<60%		
2.4 Giới hạn góp vốn, mua cổ phần				
- Tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần tối đa trong 1 đơn vị/tổng vốn điều lệ của đơn vị đó	<11%	<11%		
- Tổng mức góp vốn, mua cổ phần/Vốn điều lệ và quỹ dự trữ của VPBank	21.88%	<40%		
2.5 Tỷ lệ khả năng chi trả				
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản tối thiểu	12.39%	>=10%		
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày	73.17%	>=50%		

Để đạt được kế hoạch nêu trên, chiến lược của VPBank năm 2016 là:

- Thúc đẩy tăng trưởng quyết liệt tập trung vào các phân khúc khách hàng trọng tâm của chiến lược và các khu vực thị trường chọn lọc.
- Tiếp tục củng cố các hệ thống nền tảng theo hướng tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động ở mọi khâu mấu chốt.

Đồng thời, tiếp tục thực hiện các kế hoạch đã đề ra đối với từng khối và đơn vị kinh doanh để có thể đạt được các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

IV. Khả năng quản trị, năng lực quản quản lý, giám sát của Ngân hàng với quy mô Vốn điều lệ mới.

Đồng với việc tăng quy mô vốn và tài sản, Ngân hàng cũng không ngừng nâng cao năng lực quản lý và giám sát phù hợp với quy mô vốn điều lệ mới.

Triển khai dự án trọng điểm Basel II nhằm thay đổi toàn diện hệ thống QTRR, phục vụ hiệu quả nhất cho công tác phát triển kinh doanh trên cơ sở chuẩn mực và thông lệ quốc tế cũng như yêu cầu tuân thủ của NHNN. Dự án triển khai đúng tiến độ đề ra và cơ bản đưa hệ thống QTRR của VPBank đáp ứng phương pháp tiếp cận chuẩn hóa vào đầu năm 2016 và phương pháp tiếp cận nâng cao vào năm 2018.

V. Phương án tăng vốn điều lệ

1. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

Theo phương án tăng Vốn điều lệ này, tổng số Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm như sau:

Chỉ tiêu	Số lượng cổ phần	Vốn cổ phần
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	110,400,000	1,104,000,000,000
Chia cổ phiếu thưởng từ nguồn VCSH	48,045,300	480,453,000,000
Tổng cộng	158,445,300	1,584,453,000,000

Hiện tại VPBank đang trình NHNN phương án tăng vốn điều lệ thêm 1.000 tỷ đồng từ việc chào bán riêng lẻ cổ phần ưu đãi cổ tức, do phương án này chưa thực hiện nên vốn điều lệ của VPBank sau khi thực hiện phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng này dự kiến như sau:

Trước khi tăng vốn (tại thời điểm 28/03/2016)

Loại cổ phần	Số lượng cổ phần	Vốn cổ phần
Cổ phần phổ thông	844,880,400	8,448,804,000,000
Cổ phần ưu đãi cổ tức	73,219,600	732,196,000,000
Tổng cộng	918,100,000	9,181,000,000,000

Sau khi tăng vốn

Trường hợp VPBank thực hiện chào bán cổ phần ưu đãi cổ tức trước khi chia cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng

Loại cổ phần	Số lượng cổ phần	Vốn cổ phần
Cổ phần phổ thông	1,003,325,700	10,033,257,000,000
Cổ phần ưu đãi cổ tức	173,219,600	1,732,196,000,000
Tổng cộng	1,176,545,300	11,765,453,000,000

Trường hợp VPBank thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng trước khi chào bán cổ phần ưu đãi cổ tức

Loại cổ phần	Số lượng cổ phần	Vốn cổ phần
Cổ phần phổ thông	1,003,325,700	10,033,257,000,000
Cổ phần ưu đãi cổ tức	73,219,600	732,196,000,000
Tổng cộng	1,076,545,300	10,765,453,000,000

Phương án thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng cụ thể như sau:

- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **1.584.453.000.000** đồng

- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/1 cổ phần
- Tổng số cổ phần dự kiến tăng thêm: 158.445.300 cổ phần
- Các nguồn dùng để tăng vốn:

Chỉ tiêu	Số dư	Số tiền dùng để thực hiện phương án tăng vốn
Lợi nhuận để lại có thể chia cổ tức bằng cổ phiếu	1,104,798,057,492	1,104,000,000,000
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ có thể chia cho cổ đông	618,772,050,368	71,750,000,000
Quỹ đầu tư phát triển có thể dùng để chia cho cổ đông	408,703,000,000	408,703,000,000

- Hình thức tăng vốn: chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông từ nguồn lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối lợi nhuận năm 2015 và phát hành cổ phiếu phổ thông để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (chia cổ phiếu thưởng).
- Đối tượng áp dụng: tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của VPBank tại thời điểm chốt danh sách cổ đông. Các cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ không được chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông và chia cổ phiếu thưởng.
- Tỷ lệ chia cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng (tính theo tổng số cổ phần phổ thông trước khi tăng vốn là 8.448 tỷ đồng, trường hợp phát hành cổ phần ưu đãi cổ tức trước khi thực hiện phương án này vốn điều lệ trước khi tăng vốn có thể thay đổi nhưng không ảnh hưởng tới tỷ lệ chia theo phương án này do các cổ phần ưu đãi cổ tức không được chia) là 18,75% trong đó chia cổ tức bằng cổ phiếu là 13,07% và chia cổ phiếu thưởng là 5,69%
- Thời điểm: dự kiến hoàn thành trong năm 2016, tùy theo chấp thuận của cơ quan chức năng.
- Phương thức thực hiện: Sau khi hoàn thành các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định và thông báo thời điểm chốt danh sách cổ đông được hưởng cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông và chia cổ phiếu thưởng.
Sau thời điểm chốt danh sách, VP Hội đồng Quản trị thực hiện việc phân bổ số cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông và cổ phiếu thưởng cho từng cổ đông phổ thông theo nguyên tắc chỉ lấy phần nguyên của phép tính số cổ phần sở hữu của từng cổ đông nhân với tổng số cổ phần tăng thêm chia cho tổng số cổ phần của ngân hàng, phần dư (cổ phiếu lẻ) được phân phối hết vào quỹ thu hút nhân tài của Ngân hàng do Công đoàn VPBank Hội sở đứng tên để tăng hết số vốn điều lệ tăng thêm theo phương án này.
Trong đó: Phần nguyên: là phần vốn cổ phần mỗi cổ đông được phân phối chia hết cho 10.000 đồng. Phần dư là phần vốn cổ phần mỗi cổ đông được phân phối nhỏ hơn 10.000 đồng phát sinh trong quá trình phân phối cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ số vốn cổ phần sở hữu trên tổng Vốn điều lệ của Ngân hàng tại thời điểm phân phối.
Sau khi phân phối theo nguyên tắc nêu trên, Hội đồng Quản trị sẽ thông qua số vốn điều lệ thực tế tăng thêm để làm căn cứ đăng ký với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
Để thuận tiện cho quá trình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ nêu trên, Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho HĐQT được thực hiện các việc như sau:

- Quyết định các thời điểm chốt danh sách để thực hiện việc tăng vốn và thông báo cho cổ đông 7 ngày trước ngày chốt danh sách bằng cách đăng trên trang web của ngân hàng và gửi tin nhắn cho các cổ đông về việc chốt danh sách và phương thức thực hiện sau khi chốt danh sách;
- Quyết định phân phối lại phần dư không phân phối hết theo nguyên tắc nêu trên hoặc cách khác tùy vào quyết định của HĐQT;
- Quyết định điều chỉnh số vốn điều lệ tăng thêm so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông do phương án chào bán cổ phần ưu đãi cổ tức và/hoặc phương án xử lý phần dư phát sinh trong quá trình phân phối cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông và cổ phiếu thưởng hoặc tùy thuộc và tình hình thực tế, theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Quyết định tiếp tục thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2017 hoặc phương án xử lý phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo quyền lợi của cổ đông trong trường hợp VPBank chưa thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ trong năm 2016.
- Quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án tăng vốn điều lệ (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết khác theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước theo các quy định của pháp luật khi làm thủ tục tăng vốn điều lệ. Quyết định việc ký kết các văn bản liên quan để thực hiện việc tăng vốn.

2. Dự kiến thay đổi cơ cấu sở hữu của cổ đông lớn, cổ đông là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc trước và sau khi tăng vốn

Cơ cấu sở hữu của các cổ đông lớn, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc của VPBank trước và sau khi tăng vốn bằng hình thức chia cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu thưởng nêu trên không thay đổi, cụ thể như sau:

STT	Tên cổ đông	Trước khi tăng vốn		Sau khi tăng vốn	
		(Tổng số cổ phần phổ thông của Ngân hàng: 844.880.400 cổ phần)		(Tổng số cổ phần phổ thông của Ngân hàng: 1.003.325.700 cổ phần)	
		Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	Thành viên HĐQT	55,656,095	6.59%	66,093,603	6.59%
1	Ngô Chí Dũng	37,884,031	4.48%	44,988,642	4.48%
2	Bùi Hải Quân	13,084,827	1.55%	15,538,700	1.55%
3	Lô Bằng Giang	1,197,020	0.14%	1,421,504	0.14%
4	Nguyễn Văn Hảo		0.00%	-	0.00%
5	Lương Phan Sơn	3,490,217	0.41%	4,144,757	0.41%
6	Nguyễn Đức Vinh	0	0.00%	-	0.00%
II	Ban Kiểm soát	74,780,006	8.85%	88,803,931	8.85%
1	Nguyễn Quỳnh Anh	33,269,300	3.94%	39,508,483	3.94%
2	Nguyễn Thị Bích Thủy	0	0	0	0.00%
3	Nguyễn Thị Mai Trinh	41,510,706	4.91%	49,295,448	4.91%
III	Tổng Giám đốc	-		-	-
1	Nguyễn Đức Vinh	0	0	0	0
IV	Cổ đông lớn	-		-	-
	không có	0	0	0	0

Trong trường hợp VPBank hoàn tất phương án phát hành cổ phần ưu đãi cổ tức trước khi thực hiện phương án tăng vốn này thì số cổ phần trước và sau khi tăng vốn trên tổng vốn điều lệ ngân hàng sẽ giảm đi do các thành viên HĐQT, BKS và BDH không được mua cổ phần ưu đãi cổ tức.

Hiện tại VPBank không có trường hợp nào vi phạm tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định. Với phương án tăng vốn điều lệ này, các cổ đông của ngân hàng tuân thủ các giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định.

VI. Kết luận và kiến nghị

Việc tăng vốn điều lệ theo các phương án được trình bày nêu trên là một bước quan trọng, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo điều kiện đột phá cho VPBank trong quá trình thực hiện mục tiêu chiến lược của ngân hàng.

Phương án tăng vốn điều lệ bằng cách chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông và cổ phiếu thưởng từ nguồn quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là hoàn toàn khả thi vì: đối với ngân hàng phương án này có ưu điểm giúp cải thiện các chỉ số của VPBank, nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả sử dụng vốn; đối với các cổ đông của ngân hàng việc chia thêm cổ phiếu với tỷ lệ cao sẽ làm tăng số lượng cổ phần sở hữu và giúp tăng giá trị khoản đầu tư, giảm áp lực góp thêm vốn so với phương án chào bán thêm cổ phần.

Trân trọng.

Nơi nhận

- Như trên
- NHNN, UBCKNN
- Lưu VP HĐQT

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Ngô Chí Dũng